

VIDEO 4: 100 CÂU TIẾNG ANH GIAO TIẾP CHỦ ĐỀ ĐẶT MÓN T

👉 By: HỌC TIẾNG ANH GIAO TIẾP - [SayItNaturally.Com](https://SayItNaturally.com)

👉 Hãy chia sẻ với bạn bè, cùng luyện, cùng tiến bộ.

👉 Trong seri 20 video học tiếng Anh giao tiếp theo chủ đề: đăng ký kênh youtube để nhận MIỄN PHÍ.

BỐI CẢNH 1: TẠI QUÁN CAFE.

Good morning! What can I get started for you today?

Chào buổi sáng! Tôi có thể phục vụ gì cho bạn hôm nay?

Good morning! I'd like a cappuccino, please.

Chào buổi sáng! Cho tôi một ly cappuccino nhé.

What size would you like? Small, medium, or large?

Bạn muốn cỡ nào? Nhỏ, vừa hay lớn?

Medium, please.

Vừa, làm ơn.

Would you like that with regular or almond milk?

Bạn muốn dùng sữa thường hay sữa hạnh nhân?

Almond milk, please.

Sữa hạnh nhân, làm ơn.

Got it. Would you like any flavors, like vanilla or caramel?

Đã rồi. Bạn có muốn thêm hương vị nào không, như vani hay caramel?

Hmm, can I get some vanilla?

Hmm, tôi lấy thêm chút vani được không?

Sure thing! Anything else for you today?

Được thôi! Bạn còn cần thêm gì nữa không?

Actually, could I get a blueberry muffin as well?

À, tôi muốn lấy thêm một chiếc bánh muffin việt quất nữa.

Of course. Would you like that warmed up?

Tất nhiên rồi. Bạn có muốn hâm nóng không?

Yes, please.

Có, làm ơn.

No problem. Do you need any sugar or extra napkins?

Không vấn đề gì. Bạn có cần đường hay khăn giấy thêm không?

No, I'm good. Thanks!

Không, tôi ổn rồi. Cảm ơn nhé!

Alright, your total comes to \$6.75.

Tổng cộng của bạn là 6.75 đô.

Can I pay with my card?

Tôi có thể thanh toán bằng thẻ được không?

Absolutely. Just tap it here.

Được chứ. Bạn chỉ cần chạm thẻ vào đây.

Perfect. Oh, could you add a little bit of cinnamon on top of the cappuccino?

Hoàn hảo. À, bạn có thể thêm một chút bột quế lên cappuccino không?

Sure thing! I'll add that for you.

Được luôn! Tôi sẽ thêm cho bạn.

Thanks a lot!

Cảm ơn nhiều nhé!

You're welcome! Your order will be ready in a couple of minutes.

Không có gì! Đơn hàng của bạn sẽ sẵn sàng trong vài phút nữa.

Great, I'll wait over there.

Tuyệt, tôi sẽ đợi ở đằng kia.

Here's your cappuccino and muffin. Enjoy!

Đây là cappuccino và bánh muffin của bạn. Chúc ngon miệng!

Thanks! Have a great day!

Cảm ơn! Chúc bạn một ngày tốt lành!

You too!

Bạn cũng vậy nhé

BỐI CẢNH 2: TẠI QUÁN NƯỚC.

Hey there! What can I get for you?

Chào bạn! Tôi có thể làm món gì cho bạn?

Hey! I'd like a green smoothie, please.

Chào! Cho tôi một ly sinh tố xanh nhé.

Sure! We have a few different green smoothies—do you have a favorite?

Được thôi! Chúng tôi có vài loại sinh tố xanh khác nhau. Bạn thích loại nào không?

What's in the Green Boost?

Trong Green Boost có gì vậy?

That one has spinach, kale, apple, banana, and a bit of ginger.

Loại đó có cải bó xôi, cải kale, táo, chuối và một chút gừng.

That sounds great. I'll go with that.

Nghe hay đấy. Tôi sẽ chọn loại đó.

Would you like to add any protein powder to it?

Bạn có muốn thêm bột protein không?

Yeah, could you add some whey protein?

Có, bạn cho thêm bột whey protein được không?

Absolutely. Regular or vanilla flavor?

Được chứ. Loại thường hay hương vani?

Vanilla, please.

Hương vani nhé.

Got it. Do you want it extra thick or more on the liquidy side?

Hiểu rồi. Bạn muốn làm đặc hơn hay loãng hơn một chút?

Let's make it a bit thicker.

Làm đặc hơn một chút nhé.

No problem. Would you like any extra toppings, like chia seeds or almonds?

Không vấn đề gì. Bạn có muốn thêm topping như hạt chia hoặc hạnh nhân không?

Some chia seeds would be great.

Cho thêm một chút hạt chia thì tuyệt.

Alright, coming right up. Anything else?

Được rồi, sẽ có ngay. Bạn còn cần thêm gì nữa không?

No, that's all for now.

Không, vậy là đủ rồi.

Awesome. That'll be \$8.50.

Tuyệt. Tổng cộng là 8.50 đô.

Can I use Apple Pay?

Tôi có thể thanh toán bằng Apple Pay không?

You sure can! Just tap your phone right here.

Được chứ! Bạn chỉ cần chạm điện thoại vào đây thôi.

Alright, done.

Xong rồi nhé.

Perfect. It'll take about three minutes. You can grab a seat if you want.

Hoàn hảo. Sẽ mất khoảng ba phút. Bạn có thể ngồi chờ nếu muốn.

Thanks. I think I'll just wait here.

Cảm ơn. Tôi sẽ đứng đợi ở đây luôn.

Here you go—one Green Boost with protein and chia seeds.

Đây là một ly Green Boost với protein và hạt chia của bạn.

Thanks a lot! It looks amazing.

Cảm ơn nhiều nhé! Trông ngon tuyệt.

My pleasure. Enjoy!

Rất hân hạnh. Chúc bạn ngon miệng!

I will, thanks again!

Tôi sẽ thưởng thức, cảm ơn lần nữa nhé!

BỐI CẢNH 3 - TẠI QUÁN TRÀ SỮA

Hi there! What can I get for you today?

Chào bạn! Hôm nay tôi có thể lấy gì cho bạn?

Hi! I'll have a classic milk tea, please.

Chào! Cho tôi một ly trà sữa truyền thống nhé.

What size would you like—regular or large?

Bạn muốn cỡ nào—vừa hay lớn?

I'll go with large.

Tôi lấy cỡ lớn nhé.

And how sweet do you want it? 25%, 50%, 75%, or full sweetness?

Bạn muốn độ ngọt bao nhiêu? 25%, 50%, 75% hay ngọt đầy đủ?

Let's do 50%, please.

50% nhé.

Got it. How about ice? Less, regular, or extra?

Được rồi. Còn đá thì sao? Ít, bình thường hay thêm nhiều?

Less ice, please.

Ít đá, làm ơn.

No problem. Would you like tapioca pearls with that?

Không vấn đề gì. Bạn có muốn thêm trân châu không?

Yes, definitely.

Có, chắc chắn rồi.

I'll have a taro milk tea.

Cho tôi một ly trà sữa khoai môn nhé.

What size for you?

Bạn lấy cỡ nào?

Regular is fine.

Cỡ vừa là được rồi.

And your sweetness level?

Còn độ ngọt thì sao?

I'll take 75% sweetness.

Tôi lấy 75% ngọt.

How about ice?

Còn đá thì sao?

Regular ice is good.

Đá bình thường là được.

Would you like any toppings—tapioca, jelly, anything else?

Bạn có muốn thêm topping nào không—trân châu, thạch hay gì khác?

Can I get some coffee jelly?

Tôi lấy thêm thạch cà phê được không?

Absolutely. Anything else for you two?

Được luôn. Hai bạn còn cần gì nữa không?

Nope, that's it.

Không, vậy là đủ rồi.

Yeah, we're good.

Ừ, tụi mình xong rồi.

Great, your total is \$11.50.

Tổng cộng là 11.50 đô.

I'll pay for both. Can I use my card?

Tôi trả cho cả hai nhé. Tôi thanh toán bằng thẻ được không?

Of course. Just insert it right here.

Được chứ. Bạn cắm thẻ vào đây là được.

All set.

Xong rồi nhé.

Thanks! Your drinks will be ready in a few minutes.

Cảm ơn! Đồ uống của bạn sẽ xong trong vài phút nữa.

Awesome, we'll wait here.

Tuyệt, tụi mình sẽ đợi ở đây.

Here's your classic milk tea and your taro milk tea. Enjoy!

Đây là trà sữa truyền thống và trà sữa khoai môn của bạn. Chúc ngon miệng!

Thanks so much!

Cảm ơn nhiều nhé!

Yeah, thanks!

Ừ, cảm ơn nhé!

You're welcome! Have a great night!

Không có gì! Chúc bạn buổi tối vui vẻ!

You too!

Bạn cũng vậy nhé!

Cheers, Em. This was a good idea.

Vui quá Em ạ. Ý tưởng này hay thật.

I know, right? Nothing like bubble tea to end the day.

Đúng không? Không gì tuyệt hơn một ly trà sữa để kết thúc ngày dài.

Agreed! Next time, we should try one of their fruit teas.

Đồng ý! Lần sau tụi mình nên thử trà trái cây của họ.

Oh, definitely! I heard their peach tea is really good.

Chắc chắn rồi! Tớ nghe nói trà đào của họ ngon lắm.

Sounds like a plan!

Nghe hợp lý đấy!

So, what's next on the agenda tonight?

Vậy, tối nay tụi mình làm gì tiếp?

Maybe a walk around the park? It's a nice night.

Hay đi dạo quanh công viên nhỉ? Trời đẹp thế này mà.

That sounds perfect. Let's go!

Nghe hay đấy. Đi thôi!

Lead the way!

Cậu dẫn đường đi!

You know, I think we should come here more often.

Cậu biết không, tớ nghĩ tụi mình nên đến đây thường xuyên hơn.

Agreed! It's such a nice spot to relax.

Đồng ý! Đây là một chỗ rất lý tưởng để thư giãn.

Plus, the staff is really friendly.

Với lại nhân viên ở đây rất thân thiện.

Totally! It makes a difference.

Đúng vậy! Điều đó tạo nên sự khác biệt.

Alright, let's finish these and head out.

Được rồi, uống xong rồi tụi mình đi nhé.

Sounds good to me.

Nghe ổn đấy.

Do you want to bring some tea home for later?

Cậu có muốn mua thêm trà mang về không?

THE END

ẠI QUÁN.